

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 17-7-2024

V/v “Xin ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Khúc Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Tuấn

Bà Huỳnh Thị Mỹ Nhung

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Minh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 66/2024/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2024 về tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2024/QĐXX-ST ngày 27 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Hồ Thị Mỹ X, sinh năm 1989, có mặt

Bị đơn: anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1983, có mặt

Cùng nơi cư trú: khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ nguyên đơn trình bày và yêu cầu như sau:

Giữa chị và anh Nguyễn Văn B tiến tới hôn nhân do quen biết, tìm hiểu yêu thương nhau được 03 – 04 tháng, tự nguyện tiến đến hôn nhân vào năm 2006, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T (cũ) nay là phường T, quận T, thành phố Cần Thơ vào ngày 26/9/2008.

C sống có 03 con chung tên Nguyễn Hồ Mỹ A, sinh ngày 20/12/2017; Nguyễn Hồ Hoài A1, sinh ngày 31/8/2012 và Nguyễn Thị Mỹ A2, sinh ngày 19/01/2007. Không có con nuôi hay con riêng.

C sống hạnh phúc đến tháng 01/2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, dẫn đến thường xuyên cự cãi, anh B đập phá đồ đạc trong nhà, khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng nhiều lần hàn gắn tình cảm lại với nhau nhưng không thành từ đó dẫn đến đời sống vợ chồng không hạnh phúc. Tháng 10/2023 thì bắt đầu sống ly thân với nhau, trong thời gian sống ly thân thì mỗi người sống một nơi, chị đi làm còn anh B vẫn ở nhà, vợ chồng không liên hệ hàn gắn tình cảm lại với nhau, không ai quan tâm đến ai.

Nay chị xác định tình cảm đối với anh B không còn, nên xin ly hôn với anh B.

Về con chung: khi ly hôn chị giao 03 con chung cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên (đủ 18 tuổi), chị không thực hiện cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung riêng, nợ: không có, không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết bị đơn trình bày:

Anh B thông nhất lời trình bày của chị X về thời gian tìm hiểu yêu thương nhau, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn, có 03 con chung, thời gian ly thân như chị X trình bày là đúng, còn nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến ly hôn không đúng. Vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn từ tháng 06/2021, lúc đầu thì vợ chồng có cãi nhau, nhưng thời gian sau này thì không còn nữa. Anh có mong muốn hàn gắn tình cảm lại với chị X nhưng không liên hệ hàn gắn tình cảm được vì chị X chặn cuộc gọi với anh.

Nay chị X xin ly hôn anh không đồng ý, do vẫn còn tình cảm, mong muốn vợ chồng hàn gắn tình cảm lại với nhau.

Về con chung: Nếu phải ly hôn anh yêu cầu nuôi dưỡng 03 con chung đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, riêng, nợ: không có, không yêu cầu giải quyết.

Để giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân giữa chị X và anh B. Tại biên bản xác minh ngày 01/7/2024 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, địa phương cho biết chị X và anh B là vợ chồng có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống anh chị có 03 con chung. Nguyên nhân ly hôn không rõ. Nguyên đơn xin ly hôn địa phương không ý kiến.

Phần các đương sự trình bày tại phiên tòa:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện được ly hôn với anh Nguyễn Văn B. Về con chung: có 03 con chung tên Nguyễn Hồ Mỹ A, sinh ngày 20/12/2017; Nguyễn Hồ Hoài A1, sinh ngày 31/8/2012 và Nguyễn Thị Mỹ A2, sinh ngày 19/01/2007. Khi ly hôn giao 03 con chung cho anh B nuôi dưỡng đến khi thành niên, không cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, riêng, nợ: tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh B không đồng ý ly hôn vì còn tình cảm với chị X. Nếu ly hôn đề nghị được nuôi dưỡng 03 con chung, không yêu cầu chị X có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, riêng, nợ: tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Về thủ tục tố tụng: Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về hôn nhân: chị Hồ Thị Mỹ X được ly hôn với anh Nguyễn Văn B; Về con chung: giao cháu Nguyễn Hồ Mỹ A, sinh ngày 20/12/2017; Nguyễn Hồ Hoài A1, sinh ngày 31/8/2012 và Nguyễn Thị Mỹ A2, sinh ngày 19/01/2007 cho anh B nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi, chị X không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, riêng và nợ không xem xét giải quyết do đương sự không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

[1] Về tố tụng: theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đây là vụ án về hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn anh Nguyễn Văn B có nơi cư trú tại: khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị X và anh B là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Về nguyên nhân dẫn đến ly hôn chị X cho rằng do bất đồng quan điểm sống, dẫn đến thường xuyên cãi nhau, anh B đập phá đồ đạc trong nhà, khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng nhiều lần hàn gắn tình cảm lại với nhau nhưng không thành từ đó dẫn đến đời sống vợ chồng không hạnh phúc. Về phía anh B cho rằng đời sống vợ chồng có mâu thuẫn, cãi nhau và anh cũng có đập đồ đạc trong nhà nhưng sau này không còn nữa. Anh B không đồng ý ly hôn vì còn tình cảm với chị X và mong muốn đoàn tụ. Tuy nhiên, quá trình giải quyết và tại phiên tòa Hội đồng xét xử cũng đã tiến hành hòa giải để anh chị xóa bỏ mâu thuẫn cùng nhau nuôi dạy con chung và xây dựng gia đình hạnh phúc nhưng chị X vẫn quyết định ly hôn. Cả hai cũng xác định vợ chồng sống ly thân từ tháng 10 năm 2023 cho đến nay, mạnh ai nấy sống. Cho thấy, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, nếu kéo dài cũng không mang lại hạnh phúc cho anh chị. Nên cần chấp nhận cho chị X được ly hôn với anh B là phù hợp theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: anh chị thống nhất có 03 con chung tên Nguyễn Hồ Mỹ A, sinh ngày 20/12/2017; Nguyễn Hồ Hoài A1, sinh ngày 31/8/2012 và Nguyễn Thị Mỹ A2, sinh ngày 19/01/2007. Khi ly hôn chị X và anh B đều thống nhất giao 03 con chung cho anh B nuôi dưỡng đến khi thành niên, đồng thời cháu Hoài A1 và Mỹ A2 cũng có nguyện vọng được sống chung với anh B khi cha mẹ ly hôn. Do đó, giao 03 con chung cho anh B tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Đương sự không yêu cầu nên không đặt vấn đề giải quyết.

[4] Về tài sản chung, riêng và nợ: đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: nguyên đơn phải nộp theo quy định.

[6] Lời phát biểu của kiểm sát viên về phần thủ tục tố tụng, cũng như đề xuất ý kiến về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định và quyết định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 235, 254, 262, 264, 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 51, 53, 54, 56, 57, 59, 69, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Mỹ X được ly hôn với anh Nguyễn Văn B.

Về con chung: giao cháu Nguyễn Hồ Mỹ A, sinh ngày 20/12/2017; Nguyễn Hồ Hoài A1, sinh ngày 31/8/2012 và Nguyễn Thị Mỹ A2, sinh ngày 19/01/2007 cho anh Nguyễn Văn B tiếp tục nuôi dưỡng đến khi con chung thành niên, chị Hồ Thị Mỹ X không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho chị Hồ Thị Mỹ X không ai được cản trở chị X thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung, riêng và nợ: đương sự không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Hồ Thị Mỹ X phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được chuyển từ số tiền tạm nộp án phí sang án phí đã nộp theo biên lai số 0005402 ngày 04/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Về quyền kháng cáo: đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKS quận Thốt Nốt;
- Chi THA dân sự quận Thốt Nốt;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Khúc Thị Hồng